

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 53 /2025/DS-PT

Ngày: 26 -12-2025

*“V/v Tranh chấp về nuôi con
chung”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Tuyết;

Các Thẩm phán: Bà Đặng Thị Thu Hằng và bà Nguyễn Thị Thu Trang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Tân – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 56/2025/TLPT-HN ngày 18 tháng 11 năm 2025 về *“Tranh chấp về nuôi con chung”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2025/QĐXXPT-HN ngày 01 tháng 12 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Phạm Thị Thúy A – Sinh năm: 1995

Địa chỉ: 09A Trần Khánh Dư, TDP 3, thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (Nay là xã P, tỉnh Đắk Lắk) – Có mặt

- Bị đơn: Ông Nguyễn Bảo N – Sinh năm: 1998

Địa chỉ: Thôn 1, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (Nay là phường N, tỉnh Đắk Lắk) – Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Ông Nguyễn Bảo Ngọc: Bà Đỗ Thị Hằng Nga, sinh năm 1983. - Luật sư - công ty Luật TNHH MTV Đại An. Địa chỉ: Căn hộ A. DV01, tầng 01, tòa nhà khu A, dự án Phát triển nhà ở xã hội, đường Tôn Đức Thắng, phường N, tỉnh Đắk Lắk – Có mặt.

Do có kháng cáo của bị đơn ông Nguyễn Bảo N.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Phạm Thị Thúy A trình bày: Tôi và ông Nguyễn Bảo N đã tự nguyện chung sống với nhau và đã đăng ký kết hôn vào ngày 01/7/2019 tại UBND xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk trên cơ sở tự nguyện. Sau một thời gian chung sống thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, ông N thường xuyên đánh đập, không lo làm ăn. Hiện nay hai người đã sống ly thân. Xét thấy tình cảm không còn nên tôi đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với ông N.

Về con chung: Trong quá trình chung sống, chúng tôi có 02 con chung là cháu Nguyễn Ngọc An L sinh ngày 01/12/2019 và cháu Nguyễn Thiện H sinh

ngày 07/6/2022. Hiện nay 02 cháu đang ở với cha, tôi có nguyện vọng được chăm sóc nuôi dưỡng cả 02 cháu tới tuổi trưởng thành.

Về cấp dưỡng: Đề nghị ông N cấp dưỡng nuôi 01 cháu số tiền 2.000.000 đồng – 3.000.000 đồng.

Về tài sản chung và nợ chung: tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Nguyễn Bảo N trình bày: Ông và bà Phạm Thị Thúy A tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn vào ngày 01/7/2019 tại UBND xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, trên cơ sở tự nguyện. Sau một thời gian chung sống với nhau thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do kinh tế chưa ổn định và chưa hiểu nhau dẫn đến xô xát, cãi vã. Hiện nay hai người đã sống ly thân. Bà A làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn thì tôi không đồng ý. Tuy nhiên nếu bà A nhất quyết xin ly hôn thì tôi cũng đồng ý.

Về con chung: trong quá trình chung sống chúng tôi có 02 con chung là cháu Nguyễn Ngọc An L, sinh ngày 01/12/2019 và cháu Nguyễn Thiện H, sinh ngày 07/6/2022. Hiện nay 02 cháu đang ở với tôi có nguyện vọng được chăm sóc nuôi dưỡng cả 02 cháu tới tuổi trưởng thành. Nếu bà A nuôi 2 cháu thì ông không đồng ý cấp dưỡng và đồng ý giao 02 cháu cho bà A chăm sóc nuôi dưỡng tới tuổi trưởng thành. Tuy nhiên, nếu giao con cho bà A thì đề nghị bà A đưa 02 con sinh sống tại Buôn Ma Thuột.

Về cấp dưỡng: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số: 10/2025/HNGĐ-ST ngày 28/7/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đắk Lắk đã quyết định:

Căn cứ: Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ: Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Phạm Thị Thúy A.

Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Thúy A và ông Nguyễn Bảo N thuận tình ly hôn

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Ngọc An L, sinh ngày 01/12/2019 và cháu Nguyễn Thiện H, sinh ngày 07/6/2022 cho mẹ là bà Phạm Thị Thúy A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

Ông Nguyễn Bảo N được quyền thăm nom chăm sóc con chung mà không ai có quyền cản trở.

Về cấp dưỡng: Ông Nguyễn Bảo N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Thiện H sinh ngày 07/6/2022 số tiền 2.500.000 đồng/tháng, kể từ tháng 7 năm 2025 cho đến khi cháu đủ tuổi trưởng thành.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà Phạm Thị Thúy A và ông Nguyễn Bảo N tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 31/7/2025, bị đơn ông Nguyễn Bảo N có đơn kháng cáo một phần bản án sơ thẩm với nội dung Yêu cầu Tòa cấp phúc thẩm giao 02 người con chung Nguyễn Ngọc An L và Nguyễn Thiện H cho ông Nguyễn Bảo N trực tiếp nuôi dưỡng.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Nguyên đơn không đồng ý giao 02 con cho ông Ngọc nuôi dưỡng, trường hợp ông N muốn nuôi con thì mỗi người nuôi một con, vì cháu Nguyễn Ngọc An L, sinh ngày 01/12/2019 là con gái, con đang còn nhỏ cần được sự chăm sóc của mẹ nên tôi xin nhận nuôi dưỡng Nguyễn Ngọc An L, sinh ngày 01/12/2019 đến tuổi trưởng thành và giao Nguyễn Thiện H sinh ngày 07/6/2022 cho ông N nuôi dưỡng cho đến khi Nguyễn Thiện H đến tuổi trưởng thành.

Bị đơn ông Nguyễn Bảo N vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Tại phiên tòa người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn ông Nguyễn Bảo N trình bày: Để tạo điều kiện cho các con có cuộc sống ổn định, nên cho 02 con được ở với nhau nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn ông Nguyễn Bảo H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự;

Về nội dung, Sau khi phân tích, nhận định, đánh giá các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, cũng như lời trình bày của đương sự tại phiên tòa Đại diện viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 2 Điều 308, Điều 309 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Bảo Ngọc.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Ngọc An L sinh ngày 01/12/2019 cho bà Phạm Thị Thúy A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu An L đến tuổi trưởng thành. Giao cháu Nguyễn Thiện H sinh ngày 07/6/2022 cho ông Nguyễn Bảo N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Thiện H đến tuổi trưởng thành.

Bà Phạm Thị Thúy A và ông Nguyễn Bảo N được quyền thăm nom chăm sóc con chung mà không ai có quyền cản trở.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến các bên đương sự, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Nguyễn Bảo N có đơn kháng cáo trong thời hạn và nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm trong hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Về nội dung: Tại cấp sơ thẩm ông N đồng ý giao 02 cháu Nguyễn Ngọc An L, sinh ngày 01/12/2019 và cháu Nguyễn Thiện H, sinh ngày 07/6/2022 cho bà Phạm Thị Thúy A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành nhưng không đồng ý cấp dưỡng và đề nghị bà A phải đưa 02 con

về sinh sống tại Buôn Ma Thuột. Sau khi xét xử sơ thẩm bị đơn ông Nguyễn Bảo N kháng cáo yêu cầu Tòa cấp phúc thẩm giao 02 người con chung Nguyễn Ngọc An L và Nguyễn Thiện H cho bị đơn trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

[3]. Xét kháng cáo của bị đơn ông Nguyễn Bảo N thì thấy: Tại phiên tòa phúc thẩm bà Phạm Thị Thúy A đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm, không đồng ý cho ông Nguyễn Bảo N được nuôi cả hai con vì hai cháu Nguyễn Ngọc An L và Nguyễn Thiện H còn nhỏ cần có sự chăm sóc của bà A. Trường hợp ông N muốn nuôi con thì bà Phạm Thị Thúy A chấp nhận giao Nguyễn Thiện H sinh ngày 07/6/2022 cho ông N nuôi dưỡng cho đến khi Nguyễn Thiện H đến tuổi trưởng thành. Còn cháu Nguyễn Ngọc An L, sinh ngày 01/12/2019 là con gái, hiện đang còn nhỏ cần được sự chăm sóc của mẹ nên tôi xin nhận nuôi dưỡng, chăm sóc đến tuổi trưởng thành. Về cấp dưỡng mỗi người nuôi một con nên không đề cập. Các bên được quyền thăm nom chăm sóc con chung mà không ai có quyền cản trở.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy: có căn cứ chấp nhận đơn kháng cáo của bị đơn, giao cho ông Nguyễn Bảo N được chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thiện H sinh ngày 07/6/2022 cho đến tuổi trưởng thành. Sửa bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 10/2025/DS-ST ngày 28/7/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đắk Lắk là phù hợp.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5]. Về án phí phúc thẩm: Bị đơn ông Nguyễn Bảo N không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ khoản 2 Điều 308, Điều 309 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo của bị đơn ông Nguyễn Bảo N.

Sửa bản án dân sự sơ thẩm số 10/2025/DS-ST ngày 28/7/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đắk Lắk.

[2]. Điều luật áp dụng: Căn cứ Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

[3]. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Phạm Thị Thúy A

[3.1]. Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Thúy A và ông Nguyễn Bảo N thuận tình ly hôn

[3.2]. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Ngọc An L sinh ngày 01/12/2019 cho bà Phạm Thị Thúy A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

Giao cháu Nguyễn Thiện H sinh ngày 07/6/2022 cho ông Nguyễn Bảo N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

Các bên được quyền thăm nom chăm sóc con chung mà không ai có quyền cản trở.

[3.3]. Về cấp dưỡng: Mỗi người nuôi một con nên không đề cập giải quyết.

[3.4]. Về án phí dân sự phúc thẩm: Bị đơn ông Nguyễn Bảo N không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm, ông N được nhận lại số tiền 300.000 đồng đã nộp tại Biên lai số 0000106 ngày 11/8/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.

[4]. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND khu vực 1 - Đắk Lắk;
- Chi cục THADS khu vực 1 - Đắk Lắk;
- Các đương sự;
- Công thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Đinh Thị Tuyết